

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số 1644/PGD&ĐT ngày 17/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Kế hoạch số 519/KH-PGD&ĐT ngày 22/3/2024 về việc thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều năm 2024. Trường mầm non Hoàng Quế xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1.Mục đích.

-Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên và của ngành giáo dục thị xã về “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 – 2025, định hướng đến năm 2030” và “Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu của thị xã, tỉnh, quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông, liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai học bạ số, xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số.

-Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng số về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

-Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, tập trung vào 3 “trụ cột”: Chuyển đổi số trong các hoạt động dạy và học, kiểm tra đánh giá; Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục và quản lý ngành giáo dục; Phát triển nguồn nhân lực số, chuyển đổi nhận thức; kỹ năng khai thác ứng dụng công nghệ số đáp ứng đổi mới căn bản, toàn diện trong quản lý, quản trị giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.

2. Yêu cầu

- Tất cả CB, GV, NV đều nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT, CDS, TK trong công tác quản lý và giảng dạy; gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục của nhà trường với ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục.

- Thành lập tổ CNTT của nhà trường, phân công giáo viên phụ trách công tác ứng dụng Công nghệ thông tin, khai thác email, Website, sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng trong quản lý.

- Thống kê lập kế hoạch vận động CB, GVNV tự nghiên cứu học tập để thực hiện việc soạn giảng và sử dụng giáo án Online, sử dụng được giáo án điện tử, biết khai thác và sử dụng, ứng dụng được các phần mềm phục vụ công tác quản lý, giảng dạy có hiệu quả.

- Sử dụng và khai thác, quản lý tốt phần mềm quản lý sổ liên lạc điện tử.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi.

* Về CSVC nhà trường:

- 100% CBQL nhà trường đều trang bị hệ thống máy tính, phần mềm CNTT phục vụ công việc hàng ngày.

- $27/27 = 100\%$ giáo viên đã tự trang bị máy tính xách tay và máy tính bàn soạn giáo án điện tử và bài giảng trình chiếu, bài giảng E-learning, các phần mềm xây dựng video...

- 13/13 nhóm lớp được trang bị hệ thống màn hình tivi phục vụ cho bài giảng trình chiếu. Trong đó 3/3 lớp 5 -6 tuổi; 3/4 lớp 4-5 tuổi có màn hình thông minh, bộ đồ chơi thông minh. Hệ thống máy tính, nối mạng Internet thông rộng, mạng wifi phủ sóng khắp các lớp học điểm trường trung tâm phục vụ cho việc giảng dạy và thao tác các phần mềm quản lý nhà trường; có hệ thống Email liên lạc thường xuyên với PGD.

- Nhà trường bố trí 01 phòng Kidsmart gồm 6 máy tính Kidsmart có kết nối internet. Có đầy đủ tài liệu, bộ sách, đĩa giảng dạy phục vụ cho việc UDCNTT trong quản lý và giảng dạy.

- Được sự quan tâm và đầu tư của ngành việc huy động nguồn tài chính chi cho việc mua sắm, trang bị, sửa chữa hệ thống thiết bị CNTT cho nhà trường.

- Nhà trường hiện đang sử dụng phần mềm Phổ cập giáo dục; phần mềm CSDL ngành, phần mềm quản lý trường học (SMAS); phần mềm PMIS (quản lý nhân sự); phần mềm Quản lý trường học PMS (Phần mềm nuôi dưỡng); MISA (phần mềm kế toán); Kiểm định chất lượng giáo dục trực tuyến; EPMIS trực tuyến trong công tác quản lý; phần mềm QLCB, phần mềm CSDL và đồng bộ CSDL; phần mềm quản lý thông tin GV, CBQLCSDL (Temis); phần mềm CCVC quản lý CBGV,NV...

- Sử dụng hệ thống mail có tên miền mnhoangque@dongtrieu.edu.vn một cách hiệu quả: Các văn bản, thông tin nội bộ trong nhà trường được chuyển tới từng mail của các đ/c CBGV - NV.

- Khai thác sử dụng các phần mềm quản lý chung của ngành: Quản lý giáo dục, PMIS, EPMIS,

- Phổ cập, quản lý trường học, quản lý học sinh được thực hiện thường xuyên và báo cáo kịp thời cấp trên về tình hình sử dụng của phần mềm.

*** Về đội ngũ giáo viên**

- Tổng số CBGV – NV toàn trường: 32 đ/c

Trong đó: + CBQL: 03

+ Giáo viên: 27

+ Nhân viên: 2

- Tin học văn phòng: 32/32 đ/c có chứng chỉ tin học B (Biết sử dụng Internet, thư điện tử,) đạt 100%

- Số giáo viên ứng dụng CNTT vào trong giảng dạy:

+ Soạn giáo án điện tử: 27/27 đ/c đạt 100%.

+ Soạn và trình chiếu bài giảng Powerpoint: 27/27 đ/c = 100%

- 100% Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có trình độ trên chuẩn; góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền vận động công tác ứng dụng CNTT, CDS, TK trong nhà trường.

- Đội ngũ đại đa số còn trẻ, có năng lực chuyên môn trong việc tiếp cận, khai thác và ứng dụng CNTT, CDS, TK vào trong công tác quản lý và dạy học.

*** Về trẻ.**

-. Đảm bảo 100% trẻ được tham gia các hoạt động ứng dụng CNTT vào giảng dạy

- Đa số trẻ ở trung tâm phường Hoàng Quế, nhận thức tốt, đi học đều, thuận lợi cho việc đưa UDCNTT vào giảng dạy.

2. Khó khăn.

- Trường chưa có cán bộ chuyên trách về mảng CNTT, cán bộ được giao nhiệm vụ CNTT của trường làm kiêm nhiệm nên việc triển khai, thúc đẩy ứng dụng CNTT tới các giáo viên còn gặp nhiều hạn chế.

- Bục giảng thông minh và máy tính bảng đã hết thời gian khấu hao nên không đưa vào hoạt động được

- Một số GV có độ tuổi đã cao nên gặp nhiều khó khăn với việc tiếp cận, khai thác CNTT trong công việc của mình.

- Nguồn ngân sách hạn chế khó khăn cho việc đầu tư các thiết bị máy tính, phần mềm cho phòng học thông minh.
- Số lượng máy tính ở phòng học Kidsmart còn ít và cũ hỏng nên số lượng trẻ được tham gia học và chơi còn hạn chế.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

-Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh thực hiện CDS trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục và trong báo cáo thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

-Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt tiến độ thực hiện kế hoạch bài dạy (giáo án) online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> ; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn về các hoạt động dạy học thông qua hệ thống truyền hình trực tiếp và hội nghị trực tuyến của ngành.

-Phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Giáo dục; Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc. Tránh thực hiện hình thức, gây khó khăn, lãng phí, không mang lại hiệu quả, không vì mục đích nâng cao chất lượng chất lượng giáo dục.

-Tiếp tục sử dụng khai thác hiệu quả phần mềm đã được cung cấp, cài đặt bài giảng điện tử, bài giảng e-learning của dự án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến ngành giáo dục và đào tạo và của Phòng tại địa chỉ: <http://lv.quangninh.edu.vn> , <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> cho hoạt động dạy và học tại đơn vị. Thường xuyên cập nhật bài giảng, sách giáo khoa, học liệu số và ngân hàng câu hỏi vào hệ thống của Phòng Giáo dục điện tử tại địa chỉ <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> .

-Tăng cường xây dựng học liệu số đóng góp học liệu video bài giảng lên trung tâm dữ liệu của ngành giáo dục thị xã.

-Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học; Tập trung giáo dục các kỹ năng số cơ bản: (1) *Sử dụng dịch vụ công trực tuyến*; (2) *Mua sắm trực tuyến*; (3) *Thanh toán trực tuyến*;

-Rà soát, kiểm tra, và đánh giá các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị (CSVC-TB), hạ tầng CNTT, CDS của đơn vị hiện có.

-Đầu tư, bổ sung trang thiết bị CNTT tại mỗi phòng học và các phòng chức năng phục vụ công tác dạy học đảm bảo trang bị đủ máy tính cho giáo viên, hệ thống âm thanh, hệ thống kênh hình, mạng Internet, mạng nội bộ

-Trang bị đủ, đồng bộ hệ thống phần cứng (bộ máy tính, máy in, máy scan, camera, hệ thống camera giám sát, máy photocopy...), các phần mềm để hỗ trợ phục vụ công tác: quản lý, hoạt động văn phòng, hội họp trực tuyến...; đầu tư lắp đặt hệ thống camera lớp học trang bị âm thanh hai chiều có trung tâm điều khiển.

-Duy trì, vận hành hệ thống mạng internet cáp quang, mạng LAN, hệ thống WIFI tới các lớp học đảm bảo thông suốt phục vụ hoạt động quản lý và dạy học đạt hiệu quả cao nhất

-Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng CSVN-TB, hạ tầng CNTT, CDS đúng quy định pháp luật; xây dựng quy chế, kế hoạch duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp, sử dụng, khai thác, và vận hành phòng đa chức năng theo văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT đã ban hành. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website ...); thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên website của đơn vị mình và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tập huấn cho cán bộ, giáo viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT của đơn vị, cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

-Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường. Lập và đề xuất phê duyệt hồ sơ an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; thực hiện nội dung hướng dẫn tại Công văn số 900/CNTT ngày 12/9/2024 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường bảo vệ tài khoản truy cập CSDL ngành.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Triển khai Hệ thống Quản lý trường học trực tuyến (SMAS) và xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thị xã đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo, tất cả các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn thị xã kết nối dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu của Sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn/>, hệ thống Phòng Giáo dục điện tử <https://dongtrieu.edu.vn/>.

- Quán triệt sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử thay thế hoàn toàn bản giấy theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai; Trường học triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục bảo đảm an toàn cho quản lý, sử dụng tài khoản của các cơ sở giáo dục (tài khoản cấp trường) nói riêng và bảo đảm an toàn thông tin cho toàn bộ hệ thống CSDL ngành nói chung.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai trong giáo dục trên hệ thống website của các đơn vị.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và

đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu của thị xã, tỉnh, quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, cơ sở vật chất và chuyển đổi số);

+Định kỳ hàng tháng, thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Phòng, Sở GDĐT, của Bộ GDĐT;

+Hoàn thành dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh;

+Cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học;

- Thực hiện triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thủ trưởng đơn vị, cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn bộ về tính chính xác, tính kịp thời báo cáo dữ liệu của đơn vị mình.

3. Khai thác cơ sở dữ liệu và chế độ báo cáo.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT. Chế độ báo cáo:

(1) Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện báo cáo dữ liệu ngành trên hệ thống: **Dữ liệu đầu năm tính đến 30/9/2024.**

(2) Thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục cuối học kỳ I, kết thúc năm học. Biểu mẫu báo cáo theo Phụ lục đính kèm.

4. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ sau

- Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.

- Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục. Thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với **100% các khoản thu, chi** phục vụ hoạt động dịch vụ của trường học.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

Thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục; Phân công phụ trách và giáo viên, nhân viên có trình độ CNTT kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai.

* **Chỉ tiêu:**

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- 100% CB,GV,NV đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- 100% GV biết sử dụng phòng học thông minh, soạn duyệt giáo án online, phần mềm trình chiếu, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp.

- 60% GV biết xây dựng bài giảng e-Learning; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

- 80% CB,GV,NV biết sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Công khai tất cả các chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên trên hệ thống website của đơn vị để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước;

- 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra, đánh giá về kiến thức và kỹ năng tối thiểu về CNTT bằng trắc nghiệm và thông qua hoạt động chuyên môn, khả năng đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- 100% CB,GV Ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức dạy học, nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá. Khai thác vận hành hiệu quả lớp học thông minh hướng tới tiêu chí lớp học điện tử- trường học điện tử

- 100 % giáo viên soạn duyệt giáo án online, triển khai các biện pháp khi có dịch bệnh bùng phát. Sử dụng có hiệu quả hệ thống camera các lớp học

- Cập nhật đầy đủ dữ liệu trên phần mềm Smas, cổng thông tin dịch vụ, dữ liệu học sinh, giáo viên trên trang Web của trường

- Tổ chức hoạt động Steam, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tái chế

* **Giải pháp:**

- Tiếp tục bồi dưỡng cho 100% giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy và học, đặc biệt là kỹ năng xây dựng bài giảng điện tử theo chuẩn scorm, và kỹ năng sử dụng thiết bị lớp học thông minh; phòng học Kidsmart.

- Tạo điều kiện về phương tiện, thời gian và cách thức để giáo viên có thể nghiên cứu được tài liệu.

- Tăng cường kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề của đội ngũ giáo viên dạy Tin học

- Thường xuyên cập nhật tin tức để nâng cao hiệu quả của website riêng nhà trường.

* Các nội dung triển khai bồi dưỡng giáo viên được phân theo từng tháng:
(Có phụ lục kèm theo).

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí, phân công cụ thể từng nhiệm vụ cho các thành viên trong nhà được duyệt Lãnh đạo Phòng giáo dục triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với trẻ mầm non. Tích cực áp dụng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn... trực tuyến; trao đổi công tác qua website, mạng internet. Tăng cường sử dụng hiệu quả, thiết thực các chức năng cổng thông tin của đơn vị, Phòng giáo dục điện tử, Chính quyền điện tử, các phòng học đa chức năng; các phần mềm trong việc quản lý khẩu phần ăn của trẻ, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong trường mầm non.

- Tổ chức thao giảng, chuyên đề về ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học 02 đợt: Đợt 01 tháng 12/2023; đợt 2 tháng 4 năm 2023. Đẩy mạnh hoạt động Steam trong trường học.

- Xây dựng kế hoạch tham mưu Bộ phận CNTT Phòng giáo dục tập huấn nội dung cách sử dụng phòng học đa chức năng, thiết kế bài giảng E-learning khai thác các phần mềm tiện ích khác. Nhà trường tăng cường sử dụng phần mềm Kidsmart ứng dụng trong hoạt động vui chơi và dạy học: trang VTV7. Web mamnon.com. Xây dựng lớp mẫu giáo 5A1, 5TA2 làm điểm do cô Nguyễn Thị Sinh và Vũ Thị Uyên phụ trách.

2. Tập trung triển khai hiệu quả việc tự đánh giá và đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số

Triển khai hiệu quả việc tự đánh giá và đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo kế hoạch và hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

3. Tăng cường công tác thể chế

Hiệu trưởng chịu toàn bộ trách nhiệm về số liệu của đơn vị trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Chỉ đạo các cán bộ phụ trách lưu ý việc tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính

chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

- Cập nhật đầy đủ thông tin về nhân sự của nhà trường theo yêu cầu của Ngành
- 100% các báo cáo thống kê báo cáo đảm bảo đúng thời hạn
- 100% các lớp cập nhật số liệu học sinh trên hệ thống thông tin của Ngành
- Bảo đảm số liệu trước khi báo cáo thống kê

*** Giải pháp:**

- Giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT xây dựng kế hoạch chỉ đạo đảm bảo công tác báo cáo thống kê và chất lượng báo cáo
- Chỉ đạo đội ngũ báo cáo đúng thời gian
- Thông tin của nhà trường trước khi gửi lên mạng phải được sự phê duyệt của Ban giám hiệu. Đảm bảo về mặt nội dung, số lượng, hình thức trình bày, đảm bảo tính chính xác, khoa học, thường xuyên, kịp thời .
- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo với Phòng GD&ĐT: gửi và nhận văn bản qua hệ thống Email tên miền mnhoangque@dongtrieu.edu.vn; qua cổng thông tin điện tử của Phòng. Hoàn thiện và nâng cấp website riêng của trường đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển.

4.Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

a) Định kỳ hàng tháng, quý, học kỳ, năm học rà soát và có kế hoạch đề nghị mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, CDS trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, cập nhật thường xuyên các cảnh báo lỗi bảo mật của các nhà cung cấp dịch vụ, phần mềm; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

- Sửa chữa nâng cấp đường truyền mạng Internet, một số máy vi tính hiện có của Phòng kidsmart, hệ thống máy tính phục vụ công tác quản lý nhà trường.
- 02 hệ thống Internet luôn hoạt động đảm bảo an toàn đường trường, luôn có hệ thống wifi ổn định.
- 100% giáo viên có máy tính xách tay và lắp đặt Internet tại nhà.

- Đầu tư hạ tầng CNTT trong đơn vị phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm.

- 100% toàn thể cán bộ, giáo viên được được nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

*** Giải pháp:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai tới toàn thể CBGVNV và tổ chức đăng ký thực hiện.

- Tập trung huy động mọi nguồn kinh phí đầu tư để mua sắm mới các trang thiết bị phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT.

- Đầu tư sửa chữa nâng cấp các trang thiết bị hệ thống máy móc, mạng internet để nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Chủ động liên hệ với Bộ phận KH-TC của phòng để được tư vấn, giới thiệu các nhà cung cấp thiết bị đảm bảo đồng bộ thiết bị trong toàn ngành.

- Nhà trường tiến hành sử dụng song song 02 hệ thống Internet để đảm bảo an toàn đường trường, có lắp đặt hệ thống wifi riêng cho phòng học thông minh và công tác quản lý của nhà trường.

- Thông qua các kỳ họp phụ huynh học sinh đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục và tuyên truyền về khai thác trang website và ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Qua đó các bậc phụ huynh, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương có cách nhìn toàn diện hơn về công cuộc đổi mới trong giáo dục hiện nay. Từ đó, vận động hỗ trợ ủng hộ mua sắm các trang thiết bị, máy vi tính...

5. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục

-Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và thông tin đến CBGV-NV về tầm quan trọng của dữ liệu số, tính cấp thiết của quá trình thực hiện CDS trong thúc đẩy hoạt động và nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn trang thiết bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

-Tăng cường viết bài, đưa tin về hoạt động chuyển đổi số của đơn vị, của ngành trên cổng thông tin của ngành, website các trường và các nền tảng trực tuyến, mạng xã hội

*** Chỉ tiêu:**

100% giáo viên xây dựng học liệu, xây dựng video hướng dẫn phụ huynh học sinh, người giám hộ học sinh chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non , bài giảng e – learning

100% giáo viên tham gia vào Hội thi thiết kế bài giảng e-learning khi có kế hoạch nhằm đóng góp bài vào các thư viện bài giảng trực tuyến của trường và của ngành GD&ĐT thị xã (<http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>).

100% giáo viên tham gia soạn giảng giáo án onile, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên đề của nhà trường, của phòng, ngành tổ chức

*** Giải pháp:**

- Phân công phụ trách kiểm tra, duyệt bài trước khi đăng tải tới phụ huynh
- Bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng đưa giáo án onile, làm tranh ảnh động, thiết kế các trò chơi trên phần mềm, phần mềm (Powerpoint.)
- Bồi dưỡng cán bộ giáo viên nhân viên về kỹ thuật khai thác, sử dụng mạng, tìm kiếm thông tin, tư liệu trên các trang website phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy .
- Thường xuyên kiểm tra và đăng tin bài trên Website về các hoạt động của nhà trường.
- Động viên, khuyến khích GV đưa tin, bài viết lên Website riêng của trường, thường xuyên trao đổi thông tin, bài soạn qua hộp thư điện tử riêng do PGD cấp. Trao đổi thông tin với phụ huynh học sinh qua mạng Internet để giám sát và nhắc nhở học sinh.
- Thường xuyên trực, cập nhập thông tin trên trang thông tin điện tử của Phòng (ít nhất 2 - 3 lần/ngày), duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giao ban trên mạng.

6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát

Nhà trường xây dựng kế hoạch (chuyên đề hoặc lồng ghép) tổ chức kiểm tra, đánh giá việc CBGV,NV thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục,

***Chỉ tiêu:**

100% số giáo viên đơn vị được kiểm tra, giám sát việc thực hiện ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục trong giảng dạy.

***Giải pháp:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, cán bộ giáo viên trong trường theo tháng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Nhà trường:

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện (các kế hoạch có xác nhận của Hiệu trưởng). Hoàn thành Kế hoạch **trước ngày 25/9/2024**.

- Triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch và đánh giá rút kinh nghiệm cho các năm tiếp theo.

- Rà soát các điều kiện hạ tầng thiết bị CNTT của nhà trường, có kế hoạch mua sắm bổ sung và bảo trì thiết bị kịp thời đảm bảo theo kế hoạch.

- Phân công cán bộ phụ trách CNTT xây dựng kế hoạch kiểm tra thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong năm học và báo cáo kết quả thực hiện sau mỗi tháng, học kỳ và cuối năm học.

- Tổ chức đánh giá tính hiệu quả của nguồn vốn đầu tư vào hạ tầng CNTT; đánh giá kết quả ứng dụng CNTT của CBGV-NV, người lao động theo tiêu chuẩn quy định về chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 theo 2 kỳ:

- +Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 năm học 2024-2025 và báo cáo Phòng GD&ĐT **trước ngày 15/01/2025**.

- +Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 và báo cáo trên cơ sở dữ liệu ngành **trước ngày 31/5/2025**.

2. Đối với bộ phận phụ trách CNTT

- Bộ phận phụ trách CNTT của trường có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chi tiết các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT.

- Xây dựng Quy chế sử dụng thiết bị và bảo quản thiết bị CNTT như: bục giảng thông minh, máy tính bảng, thiết bị phòng họp trực tuyến...

3. Các tổ chuyên môn

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động ứng dụng CNTT ứng dụng phòng học thông minh hàng tháng. Xây dựng các chuyên đề về ứng dụng CNTT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và công việc. Hỗ trợ đồng nghiệp kiên thức và kỹ năng thao tác máy tính nhằm đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ trong trường.

- Bộ phận chuyên môn trường thường xuyên theo dõi nhắc nhở các tổ, các giáo viên trong việc ứng dụng CNTT vào công tác đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham mưu với BGH, Hội đồng thi đua trường để kịp thời khen thưởng những giáo viên thực hiện tốt và nhắc nhở những giáo viên chưa thực hiện.

4. Đối với giáo viên, nhân viên:

- Thực hiện nghiêm túc nội dung hoạch đã xây dựng

-Bản thân tự học tập bồi dưỡng để sử dụng công nghệ thông tin một cách thành thạo đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông theo yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học.

- Kỹ năng khai thác, vận hành, điều khiển sử dụng: CSDL, SMAS, lớp học thông minh; soạn, gửi, duyệt quản lý kế hoạch bài dạy (giáo án), tài liệu, học liệu số online; hệ thống camera giám sát, trung tâm điều hành điện tử; tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>; các phần mềm: trình chiếu, hỗ trợ thiết kế bài giảng tương tác, mô phỏng, thí nghiệm ảo, tổ chức dạy học.

Trên đây, là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Mầm non Hoàng Quế, đề nghị các đồng chí CBGV, NV trường triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đồng chí báo cáo về Nhà trường để có phương án giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng GDĐT (báo cáo);
- Các bộ phận thuộc nhà trường (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử: (Webs nhà trường)
- Lưu: VT, CNTT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoài Thu

Phụ lục 1:
KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG CNTT, CDS VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2024-2025

(Dự kiến thời gian thực hiện từ tháng 9/2024 đến hết tháng 8/2025).

THÁNG	NỘI DUNG	BỘ PHẬN CHỦ TRÌ-PHỐI HỢP
9/2024	- Thực hiện cập nhật thông tin trực tuyến dữ liệu các loại sổ điện tử đầu năm học 2024 - 2025 trên Hệ thống SMAS đồng bộ dữ liệu trên hệ thống CSDL. - Nhập dữ liệu phần mềm phổ cập giáo dục. - Xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy học trên phòng Kidsmart, phòng Tin học. - Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Viết tin bài về ngày hội: "Toàn dân đưa trẻ đến trường", tin bài tết trung thu, Hoạt động ngoại khóa. -Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- CBPT CNTT, GV các nhóm lớp - CBPT CNTT - GV Khối 4,5 - CBPT CNTT - CTV - BGH
10/2024	- Kiểm tra trực tuyến việc hoàn thiện các loại sổ điện tử trên Hệ thống SMAS. Hoàn thiện các dữ liệu báo cáo trên phần SMAS, CSDL - Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Viết tin bài hội nghị CBVCLĐ; 20/10, các hoạt động trải nghiệm. - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến - Công khai theo TT 36/2017 trên trang website của trường. - Hoàn thiện các biểu thống kê trên phần mềm phổ cập xóa mù chữ.	- BGH, BCD CNTT - BGH, TTCM - CTV - CB,GV,NV - GV - BGH - CB phụ trách PCGD
11/2024	- Kiểm tra kết quả ứng dụng các phần mềm tiện ích cho bài giảng PowerPoint vào giảng dạy của khối 5 tuổi, nhà trẻ trên các tiết dạy thực tế và có kế hoạch bồi dưỡng cho những giáo viên còn yếu CNTT. - Kiểm tra việc tổ chức dạy học trên phòng học thông minh, phòng Kidsmart. - Viết tin bài: Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, các hoạt động chuyên môn, ngoại khóa. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, tổ, nhóm. - Tham gia cuộc thi trực tuyến trên mạng 20/11, các hoạt động chuyên môn, ngoại khóa. - Tham gia cuộc thi trực tuyến trên mạng - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- BGH, BCD CNTT - GV lớp MG 4,5 tuổi - BGH, TTCM - CB,GV,NV - CB,GV,NV

12/2024	-Đánh giá chất lượng chăm sóc giáo dục học kỳ 1 trên Smat. - Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Kiểm tra công tác bảo quản và sử dụng thiết bị CNTT tại các nhóm lớp. - Viết tin bài các hoạt động hưởng ứng ngày QĐNDVN 22/12; hoạt động chuyên môn; - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- BGH+TTCNTT - BGH+TTCNTT - GV lớp MG 4,5 tuổi - BGH+TTCNTT
01/2025	- Báo cáo sơ kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, thống kê giáo dục - Kiểm tra trực tuyến việc hoàn thiện các loại sổ điện tử trên phần mềm SMAS, CSDL báo cáo thống kê gửi số liệu đầu năm trên phần mềm CSDL về phòng GD&ĐT - Viết tin bài về các hoạt động ngoại khóa - Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- BGH, TTCNTT - CTV - GV - BGH
2/2024	- Viết tin bài Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027 lần thứ VIII. - Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Kiểm tra, rà soát các thiết bị CNTT - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- CTV - BGH, TTCM - BGH, TTCM 1,2 - BGH
3/2024	- Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Tin bài hoạt động chuyên môn, ngoại khóa. - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- BGH, TTCM - BGH, TTCM 1,2 - BGH
4/2024	- Tin bài hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa. - Kiểm tra công tác soạn duyệt online của giáo viên - Lên lịch công tác hàng ngày, nhập BC trực tuyến	- BGH, TTCNTT - CTV - BGH, TTCM - BGH
5/2024	- Tin bài hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa. Tổng kết chuyên đề “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” -Báo cáo kết quả, đánh giá mức độ CDS, thống kê giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025. -Báo cáo kết quả đánh giá xếp loại chuẩn HT, PHT, GV trên hệ thống temis. - Kiểm tra đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập	- CTV - BGH, TTCNTT - BGH, TTCNTT - BGH

	của cô và trẻ trong việc sử dụng phòng học thông minh học kỳ 2 - Công khai TT36/2017 lên trang websit của trường về chất lượng giáo dục cuối năm - Cập nhật phần mềm QL tài sản cuối năm học.	
6/2024	- Báo cáo thống kê số liệu trên CSDL ngành, hoàn thiện các loại sổ điện tử trên phần mềm SMAS.	- CBPT CNTT
7/2024	- Tổ chức tuyển sinh trực tuyến năm học 2024 – 2025 các lớp đầu cấp học - Tổ chức cho CBGV tham gia lớp Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT hè 2024 do ngành tổ chức - Lên lịch công tác hàng ngày	- CBPT CNTT, - GV lớp MG 5 tuổi - BGH
8/2024	- Kiểm tra rà soát toàn bộ CSVC phục vụ hoạt động - Xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung thiết bị CNTT của nhà trường	- CBPT CNTT,

PHỤ LỤC 2:
**DANH DÁCH BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT, CDS VÀ
THỐNG KÊ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2023-2024**
(Kèm theo QĐ số 405/ QĐ-MNHQ ngày 23/9/2024)

TT	Họ tên	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Hoài Thu	Hiệu trưởng	Trưởng ban	
2	Nguyễn Thị Miên	Phó Hiệu trưởng	Phó ban	
3	Lê Thị Bích Hằng	Phó Hiệu trưởng	Thành viên	
4	Nguyễn Thị Sinh	TT CNTT	Thành viên	
5	Vũ Thị Uyên	TT CMMG	Thành viên	
6	Đào Thị Thanh	TP tổ CMMG	Thành viên	
7	Vũ Thị Anh	TT tổ CMNT	Thành viên	
8	Đinh Thị Thơm	Giáo viên	Thành viên	
9	Hồ Hải Linh	Giáo viên	Thành viên	
10	Ngô Thị Khánh Huyền	Giáo viên	Thành viên	
11	Nguyễn Thị Kim Dung	Giáo viên	Thành viên	
12	Ngô Thị Phong Lan	Giáo viên	Thành viên	
13	Trịnh Thị Nhẫn	Kế toán	Thành viên	

(Danh sách gồm 13 người ./.)

PHỤ LỤC 3:
LỊCH BỒI DƯỠNG CNTT

STT	Nội dung bồi dưỡng	Thời gian	Hình thức	Đối tượng bồi dưỡng	Người bồi dưỡng.
1	- Bồi dưỡng kỹ năng kỹ thuật nhập số liệu thống kê phần mềm Smat	Tháng 9	Tự bồi dưỡng	CB,GV,NV	CNTT
2	- Kỹ năng lập danh sách học sinh trên excel và xử lý một số lỗi thường gặp excel	Tháng 10	Tập trung	CB,GV,NV	HP phụ trách CNTT TTCNTT
	- Kỹ năng cập nhật thông tin phần mềm phổ cập giáo dục, quản lý trường học, phòng GD điện tử	Tháng 10	Tập trung	CB,GV,NV	- Nguyễn Thị Miên +TTCNTT
3	- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT thiết kế giáo án trên phần outlook	Tháng 11	Tập trung	CB,GV,NV	- Nguyễn Thị Sinh + TTCM 1,2, TCNTT
4	- Thiết kế bài giảng e-learning.	Tháng 11	Sinh hoạt tổ chuyên môn	CB,GV,NV	HP+TTCNTT
5	Khai thác các thông tin, tài liệu trên internet	Tháng 12	Sinh hoạt tổ chuyên môn	CB,GV,NV	HP+TTCNTT
6	-Bồi dưỡng kỹ năng nhập liệu trên phần mềm trực tuyến KĐCLGD	Tháng 3	Tập trung	CB,GV,NV	HP+TTCNTT
7	- Kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT	Tháng 4 + 5	Tập trung	CB,GV,NV	TTCNTT

